

Số: 40.2/KH-TH

Bình Hòa, ngày 13 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học Năm học 2020-2021

Căn cứ Công văn 478/PGDDĐT-GDTH ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thuận An về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2020-2021;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường.

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 xây dựng Kế hoạch Thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2020-2021 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thuận An và của Ủy ban nhân dân thành phố Thuận An, Ủy ban nhân dân phường Bình Hòa.

Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên luôn nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, trình độ chuyên môn khá vững vàng.

Có đầy đủ cơ sở vật chất để phục vụ cho việc dạy và học cũng như các hoạt động của nhà trường.

Phối hợp tốt với cha mẹ học sinh để nắm bắt kịp thời việc giảng dạy của nhà trường. Đa số các em học sinh ngoan ngoãn, lễ phép, thực hiện tốt nội quy nề nếp của trường, biết vâng lời thầy cô.

2. Khó khăn

Đơn vị có số lượng giáo viên trẻ khá nhiều nên chưa có nhiều kinh nghiệm trong chuyên môn.

Bên cạnh đó, nhà trường còn thiếu biên chế nên việc phân công công tác còn gặp khó khăn.

3. Nhân sự, trường lớp, cơ sở vật chất

3.1. Tình hình cán bộ, giáo viên, nhân viên

3.1.1. Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường

Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục của đơn vị hiện tại là 49 nữ/61 người. Trong đó: 02 nữ/03 Ban Giám hiệu; 36 nữ/39 giáo viên dạy lớp; 08 nữ/12 giáo viên dạy bộ môn; 01 nữ/01 Tổng phụ trách Đội; 0 nữ/01 Kế toán; 01 nữ/01 nhân viên Thiết bị; 0 nữ/03 Bảo vệ; 01 nữ/01 Phục vụ.

Hiện tại, nhà trường còn thiếu 04 giáo viên, nhân viên. Trong đó thiếu: 01 giáo viên dạy Mỹ thuật, 01 nhân viên Văn thư, 01 cán bộ Thư viện, 01 nhân viên Y tế.

3.1.2. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ

Nội dung	Tổng số	Trình độ					Chưa qua đào tạo
		TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	
Tổng số cán bộ, giáo viên và nhân viên	61	0	0	46	10	1	4

3.2. Tình hình học sinh

Khối	Tổng số lớp			Số học sinh						
	Tổng cộng	Bán trú	Một buổi	Tổng cộng	Nữ	Bình quân	Bán trú	Hai buổi	Dân tộc	Khuyết tật
Một	7	7		335	152	48	334	1	28	1
Hai	5	5		207	96	41	206	1	23	3
Ba	16	16		702	331	44	701	1	68	1
Bốn	7	7		330	166	47	328	2	20	1
Năm	4	4		184	79	46	183	1	15	0
TC	39	39	0	1758	824	45	1752	6	154	6

3.3. Cơ sở vật chất

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 có 2 cơ sở với tổng số phòng học là 39 phòng/39 lớp (mượn thêm 01 phòng đọc làm 01 lớp học) Trong đó:

- Cơ sở chính đóng tại khu phố Bình Đức 1, phường Bình Hòa có 35 phòng/ 35 lớp bán trú (04 lớp Một, 05 lớp Hai, 15 lớp Ba, 07 lớp Bốn, 04 lớp Năm).

- Cơ sở 2 đóng tại khu phố Đồng An 1, phường Bình Hòa có 4 phòng/ 4 lớp bán trú (03 lớp Một, 01 lớp Ba).

Tổng số phòng chức năng: 5 phòng. Trong đó có: 2 phòng Tin học; 1 phòng Âm nhạc; 1 phòng Mĩ thuật; 1 phòng Tiếng Anh. Các lớp được trang bị bàn ghế, bảng, đèn chiếu sáng, quạt điện đúng quy định; phòng học được trang trí, sắp xếp đẹp mắt, gọn gàng; trang bị cây xanh trong các phòng. Các trang thiết bị khác đáp ứng nhu cầu dạy và học cho giáo viên và học sinh toàn trường. Trồng thêm cây xanh trong khuôn viên nhà trường và ngoài cổng trường, các dãy hành lang đều có cây xanh, toàn trường bảo đảm sạch, thoáng mát.

II. MỤC TIÊU CHUNG

Năm học 2020-2021, nhà trường tập trung thực hiện những mục tiêu chung như sau:

1. Năm học 2020-2021 thực hiện nhiệm vụ kép với mục tiêu: Vừa tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 vừa xây dựng kế hoạch dạy học bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) phù hợp tại địa phương, tăng cường các hình thức dạy học trực tuyến, dạy học qua internet và trên truyền hình.

2. Tăng cường cơ sở vật chất; rà soát, dự báo quy mô phát triển học sinh và xây dựng biên chế lớp đáp ứng nhu cầu người học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất để thực hiện CTGDPT 2018, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học (GDTH) là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Thực hiện CTGDPT theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình GDPT (CTGDPT 2018) đối với lớp 1; thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình. Tiếp tục thực hiện hiệu quả CTGDPT cấp tiểu học từ lớp 2 đến lớp 5 ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GDĐT Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2006).

4. Chủ động tham mưu để đảm bảo đội ngũ giáo viên (GV) và cán bộ quản lý (CBQL) cho đơn vị, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng GV, CBQL giáo dục giúp thực hiện tốt CTGDPT và nâng cao chất lượng giáo dục.

5. Tăng cường quyền tự chủ gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục và quản trị nhà trường; chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong đơn vị. Kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 05 năm 2016 của Bộ Chính trị “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các cuộc vận động “Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”; “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” trong nhà trường qua việc giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho các em học sinh; xây dựng nhà trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn với khẩu hiệu “Mỗi ngày đến trường là một niềm vui”.

2. Thực hiện quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học (PCGDTH); đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Thực hiện rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp; tham mưu tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CTGDPT đối với cấp tiểu học

Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại cơ sở vật chất (CSVC) của đơn vị, tạo thuận lợi cho việc học của HS, đáp ứng yêu cầu đổi mới CTGDPT 2018; tổ chức sơ kết, đánh giá việc sắp xếp lại CSVC của đơn vị theo hướng dẫn tại Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn CSVC trường tiểu học.

Quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất được cấp cho CTGDPT giai đoạn 2017-2025 và cơ sở vật chất hiện có. Chủ động tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; không để nhà vệ sinh dơ, ẩm thấp, có mùi hôi; Thực hiện xây dựng “Nhà vệ sinh thông minh, thân thiện”.

Rà soát đề xuất các hạng mục, cơ sở vật chất của nhà trường; ưu tiên đề xuất mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025 đặc biệt là thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 1 năm học 2020-2021 và lớp 2 theo lộ trình thực hiện CTGDPT 2018.

2.2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

Chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền phường Bình Hòa kiện toàn Ban Chỉ đạo PCGD, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng PCGDTH bằng cách phối hợp với các cơ quan và đoàn thể địa phương để huy động 100% trẻ 6 tuổi trong địa bàn vào lớp 1, trẻ 7 đến 14 tuổi bỏ học đi học lại; giảm tỉ lệ bỏ học 1%; nắm và cập nhật thường xuyên hồ sơ sổ sách để theo dõi chính xác tình hình trẻ trong độ tuổi trong đơn vị, tổ chức rà soát nắm vững số học sinh bỏ học và số học sinh có nguy cơ bỏ học, xác định nguyên nhân đề ra giải pháp phù hợp nhằm khắc phục tình trạng học sinh bỏ học, chăm lo đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Tiếp tục thực hiện mục tiêu GDTH là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

2.3. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng và xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia

Năm học 2020-2021, đơn vị có kế hoạch thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.

3. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

3.1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

3.1.1. Thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1

Nhà trường triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020-2021 theo CTGDPT 2018, đảm bảo đủ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, bố trí đủ giáo viên đã hoàn thành các chương trình bồi dưỡng theo quy định để dạy lớp 1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức dạy học lớp 1 đảm bảo nội dung, hình thức tổ chức, thời lượng các môn học theo quy định của chương trình chú trọng đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu cho học sinh.

Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương lớp 1, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của CTGDPT 2018.

Tham dự các lớp bồi dưỡng GV và CBQL về thay sách giáo khoa và thực hiện CTGDPT 2018 theo quy định.

3.1.2. Tiếp tục thực hiện CTGDPT 2006 từ lớp 2 đến lớp 5

Trên cơ sở CTGDPT 2016, nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 2 đến lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực HS theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về

hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho HS từ năm học 2017-2018.

Phân bổ các nội dung giáo dục bắt buộc và lựa chọn các nội dung tự chọn phù hợp với nhu cầu của HS và điều kiện của nhà trường, địa phương giúp HS hoàn thành nhiệm vụ học tập theo yêu cầu cần đạt của chương trình góp phần hoàn thành mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

Nhà trường tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận CTGDPT 2018. Sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học hợp lý theo các chủ đề; rà soát, tinh giản các nội dung không phù hợp. Không cắt xén cơ học mà tập trung đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục nhẹ nhàng, hiệu quả, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu GDTH.

3.1.3. Chỉ đạo tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày

Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường thể hiện qua thời khóa biểu và lớp linh hoạt.

Nhà trường có đủ cơ sở vật chất và giáo viên để tổ chức dạy 2 buổi/ngày đối với tất cả học sinh từ khối lớp 1 đến lớp 5.

Các lớp dạy học 2 buổi/ngày thực hiện thời lượng 7 tiết học/buổi, 5 buổi/tuần, buổi sáng kết thúc lúc 10 giờ 45 phút, buổi chiều kết thúc lúc 16 giờ 30 phút. Giáo viên hướng dẫn học sinh tự học, hoàn thành bài học tại lớp; không giao bài tập về nhà; không dạy thêm ngoài thời gian học ở trường.

Buổi 2 học theo lớp linh hoạt (học sinh khối lớp 2, 3, 4, 5), thời khóa biểu linh hoạt bắt đầu từ tuần 7; tổ chức các hoạt động giáo dục, câu lạc bộ, các môn học tự chọn,... và khai thác triệt để các tài liệu bổ trợ buổi hai để bồi dưỡng và phụ đạo học sinh.

3.1.4. Nhà trường thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 2 theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT, quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở GDPT và tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa đầy đủ; huy động các nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa cho HS thuộc đối tượng chế độ chính sách, hộ nghèo,... Góp ý biên soạn, thẩm định tài liệu giáo dục địa phương lớp 2 theo lộ trình.

3.1.5. Thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Công văn chỉ đạo về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, dạy trước chương trình lớp 1, chạy trường, chạy lớp theo Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; Công văn số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2016 về khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp.

3.1.6. Nhà trường tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến theo các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với thực tế của địa phương.

3.2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học

3.2.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của HS; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; khuyến khích GV sử dụng phương pháp giáo dục STEM trong dạy học.

Khuyến khích GV vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực như dạy học theo dự án, sơ đồ tư duy... để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; khuyến khích GV thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới theo Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở TH.

Nhà trường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Đảm bảo các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học để tiếp tục triển khai thực hiện việc dạy học qua internet, trên truyền hình theo hướng dẫn tại Công văn số 1061/BGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2020 của Bộ GDĐT; Công văn số 490/SGDĐT-GDTrHTX ngày 27/3/2020 của Sở GDĐT; Công văn số 550/TB-SGDĐT-GDTH ngày 10/4/2020 của Sở GDĐT. Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai dạy học trực tuyến. Đảm bảo đúng quy định về nội dung dạy học, hiệu quả các tiết học, phù hợp với kĩ năng của GV và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, khả năng lĩnh hội của HS; tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin mạng.

Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong nhà trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 938/SGDĐT-GDTH ngày 17/6/2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn đối với cấp tiểu học từ năm học 2020-2021. Tiếp tục tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong nhà trường.

3.2.2. Đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

P. TH
G
X
A 2
NON

Đối với HS từ lớp 2 đến lớp 5, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với HS lớp 1, đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của HS để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách; dành nhiều thời gian cho GV quan tâm đến HS và đổi mới phương pháp dạy học.

Tổ chức dạy học trực tuyến đảm bảo kết quả học tập trực tuyến được đánh giá chính xác, khách quan và theo các quy định của Bộ GDĐT về đánh giá HS.

Thực hiện bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để HS “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng HS thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ HS và dư luận xã hội.

3.3. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, Tin học và tăng cường tiếng Việt cho học sinh Dân tộc thiểu số

3.3.1. Dạy học tiếng Anh

Thực hiện Chương trình môn tiếng Anh cho HS lớp 1 từ tuần 10 của năm học, đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018. Tiếp tục thực hiện chương tiếng Anh lớp 2 hiện hành theo kế hoạch của địa phương. Khi thực hiện đảm bảo có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn tiếng Anh trong CTGDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp.

Thực hiện dạy theo sách giáo khoa và tài liệu tham khảo môn tiếng Anh đúng quy định.

Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định; chú trọng đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết. Khuyến khích GV sử dụng các dự án học tập để thay thế bài kiểm tra học kỳ I.

Tạo các sân chơi, giao lưu, đọc sách, truyện tiếng Anh, tạo hứng thú, sự yêu thích môn học và không gây quá tải cho HS; phát động phong trào GV các môn học khác tham gia cùng học tiếng Anh với HS.

Đảm bảo số lượng giáo viên dạy tiếng Anh (04 giáo viên tiếng Anh/39 lớp), có phòng chức năng dạy tiếng Anh, có bảng tương tác thông minh để thuận lợi cho giáo viên và học sinh trong việc dạy và học ở lớp 1 dạy 2 tiết/tuần (từ tuần 10); lớp 2 dạy 2 tiết/tuần; khối lớp 3, 4, 5 dạy 3 tiết/tuần.

Tạo điều kiện cho GV tham gia bồi dưỡng nâng cao năng lực tiếng Anh và phương pháp dạy học.

3.3.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

Nhà trường đảm bảo tất cả HS đều được học Tin học (kể cả học sinh ở cơ sở 2).

Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học cho HS lớp 1, lớp 2 bằng cách tổ chức cho tất cả học sinh khối lớp 1, 2 làm quen với môn Tin học, với máy tính 2 tiết/học kỳ, 4 tiết/năm học; Tổ chức dạy học môn Tin học cho tất cả học sinh khối lớp 3, 4, 5 dạy 2 tiết/tuần. Phát hiện và bồi dưỡng năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho HS.

Tham mưu, chuẩn bị tốt điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ GV đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng để tổ chức dạy học Tin học theo CTGDPT 2018.

Thực hiện có hiệu quả việc xây dựng kế hoạch giáo dục môn học; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo “hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh”. Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học, nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

Đảm bảo cơ sở vật chất với 02 phòng Tin học (Phòng 1: 41 máy tính; phòng 2: 36 máy tính); có 02 giáo viên dạy Tin học đủ cho 27 lớp 3, 4, 5 học Tin học 2 tiết/tuần và 12 lớp 1, 2 học Tin học 2 tiết/học kỳ.

3.3.3. Tăng cường tiếng Việt cho HS dân tộc thiểu số

Hiện tại, nhà trường không có HS dân tộc thiểu số học tập tại trường.

3.4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

3.4.1. Đối với trẻ khuyết tật

Hiện tại, đơn vị có 06 HS khuyết tật đang học tập tại trường. Phân công giáo viên có kinh nghiệm, tâm huyết để dạy cho HS khuyết tật; phối hợp các ban ngành đoàn thể xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại nhà trường; phối hợp các ban ngành và trung tâm y tế đánh giá, kết luận khuyết tật cho trẻ khuyết tật, từ đó xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp nhằm nâng cao chất lượng và đảm bảo quyền lợi cho HS khuyết tật.

3.4.2. Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Hiện tại, nhà trường không có trẻ em lang thang, cơ nhỡ học tập tại trường.

3.5. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới GDPT theo hướng tiếp cận năng lực HS

Nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với thực tiễn và tâm sinh lý HS, gắn lý thuyết với thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống. Tăng cường tổ chức các hoạt động tập thể, giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2020-2021, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, kĩ năng sống như: quản lý tài chính, tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, đảm bảo an toàn trên môi trường mạng; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, chăm sóc sức khỏe, công tác y tế trường học, ứng phó kịp thời với diễn biến dịch Covid-19,...

Tổ chức hoạt động sau giờ học chính khóa trong ngày cho học sinh lớp 1 (và các học sinh lớp 2, 3, 4, 5 nếu có điều kiện) theo Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn chuẩn bị tổ chức dạy học đối với lớp 1 từ năm học 2020-2021.

Tăng cường tổ chức và quản lý hoạt động giáo dục Kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/2/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục Kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Tổ chức các hoạt động phát triển năng lực HS. Tăng cường các hoạt động phục vụ cộng đồng và hình thức hoạt động câu lạc bộ trong nhà trường. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, lao động tự phục vụ, rèn kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp cho học sinh; chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, hiểu biết xã hội cho học sinh như vệ sinh cá nhân; giữ gìn trường, lớp, bàn ghế, chăm sóc cây xanh; phòng chống các tệ nạn xã hội, tệ nạn ma túy trong học đường; luôn thương yêu, đoàn kết với bạn, biết lễ phép, kính trọng, vâng lời thầy cô, cha mẹ, người lớn; ý nghĩa các ngày lễ lớn, tình yêu quê hương đất nước, biết ơn các anh hùng liệt sĩ... Phối hợp với các tổ chức Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên... để giáo dục học sinh thiết thực và hiệu quả. Tổ chức các hoạt động tập thể, ngoài giờ lên lớp theo hướng các hoạt động thực hành, trải nghiệm; kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với thực tế nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh. Vận động các cơ sở ngành nghề cho học sinh tham gia thực hành trải nghiệm, để nhà trường tổ chức các mô hình dạy học làm quen với một số ngành nghề truyền thống tại địa phương. Tổ chức các hoạt động giao lưu, các sân chơi trí tuệ và thân thiện như các hội thi văn nghệ, giao lưu tìm hiểu An toàn giao

thông, Đố vui để học, các câu lạc bộ các môn học, cờ vua, các lớp năng khiếu... nhằm phát triển năng lực học sinh trên tinh thần tự nguyện của học sinh.

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng/ chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, ý tế, phát động phong trào học bơi bà phòng, chống đuối nước cho học sinh trong đơn vị.

Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong đơn vị, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hóa giao thông theo Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19/2/2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019-2021 vào chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục.

Tiếp tục thực hiện mô hình “Thư viện thân thiện” trong nhà trường một cách linh hoạt và hiệu quả; tổ chức các hoạt động thư viện trường tiểu học nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho HS tiểu học. Tạo điều kiện để giáo viên và nhân viên thư viện tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lí, tổ chức hoạt động thư viện; tổ chức “Ngày hội tặng sách” huy động sự tham gia của phụ huynh và công đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Thực hiện mô hình “Lớp học thân thiện”, “Nhà vệ sinh thông minh, thân thiện”; “Tự phục vụ” trong nhà trường kết hợp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

3.6. Phát triển đội ngũ GV, CBQL GDTH đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ GV, CBQL giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp GV, chuẩn Hiệu trưởng thực chất, khách quan theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT quy định Chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở GDPT và Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT quy định Chuẩn hiệu trưởng cơ sở GDPT. Riêng Hiệu trưởng được Phòng Giáo dục đánh giá.

Rà soát cơ cấu đội ngũ GV theo môn học, hoạt động giáo dục; tham mưu hợp đồng GV bảo đảm số lượng và chất lượng ở môn Mĩ thuật đáp ứng yêu cầu triển khai CTGDPT 2018.

Tổ chức rà soát, và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng GV chưa đáp ứng trình độ chuẩn theo lộ trình theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP, ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GV tiểu học; Tham gia học tập BDTX đối với đội ngũ GV và CBQL đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện CTGDPT 2018 gắn với thực tiễn của địa phương theo quy định tại Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chương trình BDTX GV cơ sở GDPT; Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chương trình BDTX CBQL cơ sở GDPT; Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 ban hành Quy chế BDTX GV, CBQL cơ sở GDPT. Tham gia bồi dưỡng nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với GV tiểu học; ...

3.7. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ GV, CBQL giáo dục về thực hiện CTGDPT 2018, đặc biệt đối với đội ngũ GV dạy lớp 2 năm học 2021-2022

Tạo điều kiện để CBQL và GV tham gia tập huấn CTGDPT 2018, các mô đun về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2020 theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường.

Xây dựng kế hoạch phân công GV dạy học lớp 2 năm học 2021-2022, phân công GV lớp 2 tham gia bồi dưỡng về CTGDPT 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 2 nhằm chuẩn bị tốt cho năm học 2021-2022.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn GV trong tổ chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân. Gắn nội dung BDTX với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và tham gia tập huấn GV cốt cán và CBQL GDPT cốt cán; kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết.

4. Công tác kiểm tra

Ban Giám hiệu đi thăm lớp, dự giờ các môn học theo thời khóa biểu, kiểm tra môi trường sư phạm; việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 1; công tác bồi dưỡng giáo viên và việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên thực hiện CTGDPT 2018; tổ chức chuyên đề, thao giảng tổ, trường,... và thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2020-2021 của nhà trường.

5. Công tác tổ chức bán trú

Tổ chức bán trú cho học sinh toàn trường; thực hiện ít nhất 3 buổi/tuần phần mềm thực đơn cân bằng dinh dưỡng theo Quyết định số 196/QĐ-BGDĐT ngày 16/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng”. Tăng cường kiểm tra nề nếp bán trú, hướng dẫn và tổ chức cho học sinh tự phục vụ bữa ăn bán trú.

Bảo đảm thực hiện tốt công tác y tế trường học; các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm theo đúng quy định.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDĐT

6.1. Chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về GDĐT tại địa phương; tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới GDĐT, đặc biệt việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT lớp 1 và công tác chuẩn bị đối với lớp 2 trong thời gian tới.

6.2. Tổ chức và định hướng truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về GDĐT đến phụ huynh học sinh và xã hội. Tăng cường truyền thông nội bộ về các quy định, chủ trương đổi mới của Ngành đến được từng cán bộ, GV, người lao động trong nhà trường.

6.3. Tuyên truyền, tập huấn và tạo điều kiện cho CBQL, GV tham gia tập huấn nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về GDĐT; chủ động viết và đưa tin, bài về việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018, về gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến... để khích lệ GV, HS phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

7. Công tác xây dựng tổ chức Đảng và các đoàn thể trong nhà trường

7.1. Chi bộ

Tiếp tục thực hiện đổi mới toàn diện nhà trường; cán bộ đảng viên, viên chức trong toàn trường, học tập, quán triệt các Nghị quyết Đại hội của Đảng đưa Nghị quyết vào cuộc sống, giảng dạy; tăng cường công tác giáo dục chính trị để nâng cao nhận thức và hiệu quả trong giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì sĩ số học sinh, huy động 100% số trẻ trong độ tuổi đến trường.

Tập trung xây dựng trường học chất lượng, lớp học hiệu quả theo kế hoạch đã đề ra, tu sửa cơ sở vật chất và sáng tạo đồ dùng dạy học. Xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”.

Xây dựng lòng tin của đội ngũ đảng viên với sự nghiệp cách mạng mà mỗi đảng viên là người đi đầu thực hiện; mỗi đảng viên là một tấm gương sáng cho quần chúng noi theo, được nhân dân, phụ huynh và học sinh tin tưởng, quý mến.

Chi bộ trường luôn thể hiện rõ là một tập thể lãnh đạo sáng suốt, có uy tín. Mọi đảng viên phải có ý thức tự rèn luyện về phẩm chất đạo đức, không có đảng viên nào vi phạm những điều cấm đối với đảng viên không được làm.

Mỗi đảng viên phải tuyên truyền vận động giáo viên có ý thức thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước. Đưa Nghị quyết của Đảng, của chi bộ vào cuộc sống; xây dựng được ý Đảng hợp với lòng dân, thống nhất được sự chỉ đạo của Đảng trong mọi lĩnh vực, tạo thành khối thống nhất trong nhà trường.

7.2. Công đoàn

Công đoàn là trung tâm bảo đảm giữ vững và đẩy mạnh phong trào thi đua trong nhà trường. Thực hiện tốt nhiệm vụ của tổ chức công đoàn cơ sở.

Thường xuyên tổ chức tuyên truyền thực hiện văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của các cấp đến công đoàn viên; hướng dẫn công đoàn viên thực hiện tốt quy định về khiếu nại, tố cáo đúng quy trình, không gửi thư nặc danh về khiếu nại, tố cáo.

Công đoàn động viên CC, VC, NLD thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và tạo sự đoàn kết trong tập thể.

Tổ chức thực hiện cuộc vận động “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”; “Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở” với phương châm là “Sống có trách nhiệm”; cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Từ đó, động viên đội ngũ thực hiện tốt đổi mới phương pháp giảng dạy, chấn chỉnh nề nếp kỷ cương trong hoạt động dạy và học, vận động công đoàn viên giáo viên không dạy thêm theo quy định,...

Chỉ đạo giúp đỡ Ban Thanh tra nhân hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ.

Thực chế độ phụ cấp trách nhiệm theo văn bản quy định. Phối hợp với chính quyền thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với CC, VC, NLD.

7.3. Đoàn

Kiện toàn lại tổ chức trong những ngày đầu năm học. Thực hiện tốt sự chỉ đạo của chi bộ và nhà trường đề ra; duy trì việc thực hiện nề nếp, nội quy, quy định của ngành và nhà trường. Tích cực tham gia các hoạt động giao lưu văn hóa trong và ngoài nhà trường.

Tổ chức nhiều hình thức và biện pháp giáo dục đạo đức, giáo dục ý thức học tập của học sinh trong các chương trình phát thanh học đường, sinh hoạt chủ nhiệm, chào cờ đầu tuần, cắm trại,...

Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí lành mạnh, các hoạt động thi đua theo chủ điểm nhằm tạo sự thân thiện gắn bó học sinh với mái trường.

7.4. *Đội TNTP HCM*

Xây dựng, triển khai tổ chức thực hiện chương trình công tác năm theo hướng dẫn của Hội đồng Đội gắn với tình hình thực tế của Liên đội.

Tổ chức tốt các tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt ngoại khóa theo chủ điểm, hoạt động trải nghiệm.

Xây dựng câu lạc bộ, đội nhóm rèn luyện nghi thức. Xây dựng đội nghi thức nhà trường vững mạnh.

Tổ chức sinh hoạt Đội định kỳ; đổi mới hình thức tổ chức sinh hoạt dưới cờ đa dạng, phong phú. Chú ý đến sở thích của các em trong tiết sinh hoạt.

Sinh hoạt Sao Nhi đồng theo đúng qui định, tổ chức kết nạp Sao Nhi đồng chăm ngoan vào tổ chức Đội (khôi lớp 3).

Cùng cổ tiết sinh hoạt dưới cờ, tổng kết thi đua tuần, tuyên dương khen thưởng học sinh.

Tham gia công tác xã hội: giao lưu văn nghệ trẻ khuyết tật, ủng hộ thiên tai, mua tấm tre... góp phần chăm sóc gia đình chính sách.

7.5. *Hội Chữ thập đỏ*

Trang bị tủ thuốc sơ cứu. Tuyên truyền về Bảo hiểm y tế. Thành lập Đội xung kích, tổ chức tập huấn sơ cứu. Phát động nuôi heo đất.

Tổ chức học sinh súc miệng thuốc fluor hàng tuần. Chăm sóc và bổ sung vườn thuốc nam. Tuyên truyền giáo dục phòng chống tai nạn thương tích học sinh.

Tổ chức thăm hỏi Hội viên ốm đau. Giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

8. Công tác khác

8.1. *Thư viện - Thiết bị*

Thường xuyên rà soát lại các thiết bị, đồ dùng dạy học. Sử dụng kinh phí mua sắm trang thiết bị, đồ dùng dạy học theo quy định.

Nhân viên thư viện - thiết bị lập đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách, nhận xét đánh giá hoạt động Thư viện - Thiết bị định kỳ hàng tháng. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá

việc sử dụng đồ dùng dạy học, thiết bị và các loại tài liệu của giáo viên; trong đó, chú ý việc quản lý, theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình giáo viên sử dụng máy chiếu projector, bảng tương tác, ti-vi, đầu đĩa, máy tính;

Phối hợp bộ phận chuyên môn tổ chức cho giáo viên thi tự làm đồ dùng dạy học tham gia cấp trường và các cấp, phục vụ cho tiết dạy.

Tổ chức cho học sinh đọc sách tại thư viện, rèn luyện học sinh có thói quen và yêu thích đến thư viện, xây dựng văn hóa đọc sách cho học sinh bằng nhiều hình thức phong phú.

8.2. Văn thư

Thực hiện theo dõi, lưu trữ công văn đi, công văn đến khoa học, đúng quy định. Sắp xếp, tổng hợp các loại hồ sơ sổ sách có liên quan đến công tác văn thư; đánh máy, in ấn, giao nộp, theo dõi các loại văn bản liên quan đến công tác thông tin báo cáo và các loại văn bản khác.

Nhân viên văn thư quản lý, sử dụng các con dấu đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

8.3. Kế toán

Thực hiện đầy đủ chế độ tiền lương, các khoản thu chi phải thực hiện và công khai theo đúng quy định pháp luật. Quản lý trong công tác tài chính – kế toán theo chế độ Nhà nước ban hành.

Thực hiện sổ sách đảm bảo yêu cầu thanh quyết toán, giải quyết các chế độ theo các văn bản pháp quy.

Thiết lập dự toán, sử dụng kinh phí, lập kế hoạch thu chi đúng qui chế, chế độ theo qui định hiện hành. Công khai tài chính theo Thông tư 36, báo cáo các loại quỹ để Hiệu trưởng quyết định công khai các loại quỹ mỗi năm hai lần vào cuối mỗi học kì. Hàng tháng công khai tài chính của đơn vị, báo cáo qua các lần họp Hội đồng hoặc báo cáo bằng văn bản tại văn phòng.

Thực hiện dự toán hàng năm và xây dựng Quy chế Chi tiêu nội bộ.

Nộp nguồn thu BHYT học sinh và giáo viên cho các cơ quan liên quan đúng thời gian quy định để đảm bảo quyền lợi cho giáo viên, học sinh.

Mọi sự mất mát chứng từ thất thoát công quỹ do thiếu trách nhiệm, hoặc chi sai chế độ, sai nguyên tắc tài chính thì phải bồi thường và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

IV. CÁC CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU TRONG NĂM HỌC 2020-2021

- 100% trẻ 6 - 10 tuổi trong địa bàn phường Bình Hòa được học tiểu học.

- 98% học sinh hoàn thành chương trình lớp học.
- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
- 100% học sinh lớp 1 được học tiếng Anh (từ tuần 10).
- 100% học sinh lớp 3, 4, 5 được học tin học; 100% học sinh lớp 1, 2 được làm quen với tin học.
- 100% số lớp được học 2 buổi/ ngày. 100% học sinh lớp 2, 3, 4, 5 học 2 buổi/ngày được theo học lớp linh hoạt. 100% các lớp bán trú thực hiện bữa ăn tự phục vụ và ít nhất 60% bữa ăn thực hiện theo phần mềm thực đơn cân bằng dinh dưỡng.
- Thư viện đạt chuẩn theo Quyết định 01/2003/QĐ-BGDĐT.
- Thực hiện xây dựng trường xanh, sạch, đẹp và an toàn; thực hiện mô hình “Nhà vệ sinh thông minh thân thiện”. 100% các lớp học thực hiện “Lớp học thân thiện”.
- Thực hiện chuyên đề “Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh trường Tiểu học Bình Hòa 2”.

V. KẾ HOẠCH TỪNG THÁNG CỤ THỂ

Thời gian	Nội dung thực hiện
Tháng 9/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Tập trung học sinh, ổn định nề nếp vào ngày 01/9/2020. - Bắt đầu học chương trình học kỳ I vào ngày 07/9/2020. - Dạy và học theo phân phối chương trình tuần 1 đến tuần 4. - Tổ chức Lễ khai giảng ngày 05/9/2020, báo cáo đúng thời gian. Thống kê số liệu báo cáo tổng hợp ngày toàn dân đưa trẻ đến trường. - Khảo sát chất lượng đầu năm lớp 2, 3, 4, 5 ngày 29/9/2020. - Lên kế hoạch thao giảng, dự giờ năm học 2020-2021. Dự giờ một số giáo viên. - Tổ chức Đại hội Chi Đoàn, Đại hội Liên Đội. - Phát động nuôi heo đất đợt 1. - Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ: Công tác quản lý tài sản (sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị trường học); việc thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục; nề nếp lớp và vở học sinh.

Tháng 10/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy và học theo phân phối chương trình tuần 5 đến tuần 8. - Triển khai hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2020-2021. - Thực hiện mô hình cấp trường “Nhà vệ sinh thông minh, thân thiện”. - Tổ chức thi Hội khỏe Phù Đổng cấp trường ngày 09/10/2020. - Tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố. - Thao giảng xoay vòng các giáo viên trong khối. Dự giờ một số giáo viên. - CBQL, giáo viên tham gia học Bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn chuyên môn do SGD tổ chức. - Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ: Thực hiện “3 công khai”; hoạt động sư phạm nhà giáo; công tác Đội TNTPHCM - Sao Nhi đồng; việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm. - Tổ chức Hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức.
Tháng 11/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy và học theo phân phối chương trình tuần 9 đến tuần 12. - Tổ chức thi Viết chữ đẹp cấp trường giáo viên và học sinh. - Dạy tiết 1, 2 ngoại khóa về vệ sinh răng miệng cho học sinh (Tuần 10, 11). - Tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố. - Thao giảng toàn trường dự. Dự giờ một số giáo viên. - Chuyên đề cấp trường: Đổi mới phương pháp dạy học lồng ghép tích hợp hoạt động trải nghiệm vào môn Tiếng Việt cho học sinh lớp 5. - CBQL, giáo viên tham gia học Bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn chuyên môn do SGD tổ chức. - Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ: Thực hiện đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo và quản lý; hoạt động sư phạm nhà giáo; công tác Bán trú; công tác Đoàn.
Tháng 12/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy và học theo phân phối chương trình tuần 13 đến tuần 16. - Thao giảng xoay vòng giáo viên trong khối. Tổ chức chuyên đề cấp trường. Dự giờ một số giáo viên.

	<ul style="list-style-type: none"> - CBQL, giáo viên tham gia học Bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn chuyên môn do SGD tổ chức. - Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ: Công tác quản lý hành chính, quản lý đội ngũ; hoạt động sư phạm nhà giáo; bộ phận chuyên môn nhà trường và chất lượng dạy - học.
Tháng 01/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy và học theo phân phối chương trình tuần 17 đến tuần 20. - Tổ chức kiểm tra cuối học kì I từ ngày 11/01 - 14/01/2021. - Sơ kết học kỳ I vào ngày 15/01/2021. - Bắt đầu học chương trình học kì II vào ngày 18/01/2021. - Triển khai dạy ATGT từ lớp 1 đến lớp 5 (bắt đầu vào tuần đầu của học kỳ II). - Thao giảng toàn trường dự. Thao giảng xoay vòng giáo viên trong khối. Dự giờ một số giáo viên. - Chuyên đề cấp trường: Một số phương pháp, hình thức dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh qua môn Tiếng Việt, Toán lớp 1. - Triển khai dạy Vệ sinh răng miệng tiết 3 (Tuần 20). - CBQL, giáo viên tham gia học Bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn chuyên môn do SGD tổ chức. - Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ: Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo; công tác quản lý của Hiệu trưởng về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch năm học; công tác quản lý tài chính; việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm.
Tháng 02/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy và học theo phân phối chương trình tuần 21 đến tuần 23. - Thao giảng xoay vòng giáo viên trong khối. Dự giờ một số giáo viên. - Triển khai dạy Vệ sinh răng miệng tiết 4 (Tuần 21). - CBQL, giáo viên tham gia học Bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn chuyên môn do SGD tổ chức. - Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ: Thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng; kế hoạch bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; việc thực hiện Quy chế dân chủ trong nhà trường;

	<p>hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh và chất lượng các hoạt động ngoại khóa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát động nuôi heo đất đợt 2. - Thực hiện phong trào “Xỏ số gây quỹ vì học sinh có hoàn cảnh khó khăn” nhân dịp Tết. - Nghi Tết Tân Sửu (1 tuần từ 08/02 – 12/02/2021).
Tháng 3/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy và học theo phân phối chương trình tuần 24 đến tuần 27. - Tổ chức chuyên đề trường “Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh trường Tiểu học Bình Hòa 2”. Dự giờ một số giáo viên. - Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ: Thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; hoạt động sư phạm nhà giáo; công tác quản lý chuyên môn của tổ trưởng và nề nếp sinh hoạt tổ chuyên môn; việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm.
Tháng 4/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy và học theo phân phối chương trình tuần 28 đến tuần 32. - CBQL, giáo viên tham gia kiểm tra Bồi dưỡng thường xuyên. - Thao giảng xoay vòng giáo viên trong khối. Dự giờ một số giáo viên. - Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ: Thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua của ngành; hoạt động sư phạm nhà giáo; công tác Chữ thập đỏ; công tác thư viện, thiết bị.
Tháng 5/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy và học theo phân phối chương trình tuần 33 đến tuần 35. - Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ: Công tác quản lý tài sản (sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị trường học); công tác quản lý tài chính; Báo cáo công tác kiểm tra trường học. - Hoàn thành đánh giá chuẩn nghề nghiệp cho giáo viên. - Kiểm tra cuối năm từ ngày 24/5/2021 - 28/5/2021. - Thực hiện báo cáo tổng kết cuối năm 2020-2021. Xét công nhận hoàn thành chương trình bậc Tiểu học, lập danh sách gửi về PGD. - Tổng kết năm học vào ngày 31/5/2021.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch hoạt động; tổ chức triển khai trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường và phân công cụ thể việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 có hiệu quả.

Các bộ phận trong nhà trường theo dõi kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu năm học 2020-2021 của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ, nếu có những vấn đề khó khăn, phát sinh cần giải quyết; đề nghị báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo kịp thời của Ban Giám hiệu.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2020-2021 của trường Tiểu học Bình Hòa 2./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT TP. Thuận An;
- Ban Giám hiệu;
- Các bộ phận, tổ trưởng;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hoàng Trang
Nguyễn Thị Hoàng Trang



KÝ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ THUẬN AN

Thuận An, Ngày 24/10/2020



Thái Văn Trung
Thái Văn Trung